

Trà Cú, ngày 22 tháng 11 năm 2023

Số: 247/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 362/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Thạch D, sinh ngày 01/01/1987

Địa chỉ: ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Kim Thị Thanh S, sinh ngày 01/01/1993

Địa chỉ: ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Thạch D và bà Kim Thị Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Thạch D và bà Kim Thị Thanh S thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Thạch D thống nhất giao cháu Thạch Thị L, sinh ngày 22/10/2017 và Thạch Thị Kha L, sinh ngày 21/01/2019 cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng và bà S không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Thạch D và bà Kim Thị Thanh S mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Thạch D tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Kim Thị Thanh S nên được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Thạch D đã nộp trước bằng 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018477 ngày 03/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Hoàn trả lại cho ông Thạch D tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0018477, ngày 03/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Sơn Thị Sô Tha